CÔNG TY CỔ PHẦN **DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN** **SAIGON GENERAL SERVICE CORPORATION** **(SAVICO)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom - Happiness**
Số: 170/TB-SVC No:……../TB-SVC	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023* *Ho Chi Minh city, day ... month ... year 2023*

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

CHANGE IN PERSONNEL

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn (SAVICO), chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn như sau:

Pursuant to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 01/2023/NQ-ĐHĐCD dated April 28, 2023 of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Saigon General Services Corporation (SAVICO), we are pleased to announce that Report the change of personnel of Saigon General Services Joint Stock Company as follows:

❖ ***Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):***

1. Ông/Mr: VŨ ĐÌNH ĐỘ

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization:*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position:* Chủ tịch HĐQT Công ty/ Chairman of the Board of Directors

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: 2020-2025*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

2. Ông/*Mr:* TRẦN XUÂN ÁNH

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization:*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: 2020-2025*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

3. Ông/*Mr:* TRẦN QUANG TRƯỜNG

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization:*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: 2020-2025*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

4. Ông/*Mr:* BÙI THÀNH VIỆT

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization:*

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position:* Thành viên Ban Kiểm soát/ Member of the Board of Supervisors

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term: 2020-2025*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

❖ **Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/*In case of dismissal/resignation:***

1. Ông/*Mr.* MAI VIỆT HÀ

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

2. Ông/*Mr* PHAN DƯƠNG CỬU LONG

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

3. Ông/*Mr* NGUYỄN CÔNG BÌNH

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

4. Ông/*Mr.* ĐỖ QUỐC TUYỂN

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

5. Bà/Ms. TRẦN HẰNG THU

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên HĐQT Công ty/ Member of the Board of Directors

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

6. Bà/Ms. NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên Ban Kiểm soát/ Member of the Board of Supervisors

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 28/04/2023

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/04/2023 tại đường dẫn *https://www.savico.com.vn*

This information was published on the company's website on April 28, 2023, as in the link https://www.savico.com.vn.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
- Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự; (The Resolution of the General Meeting of Shareholders of change in persionel).
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)
(List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)

TỔNG GIÁM ĐỐC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN
DN: C=VN, O=HN INVESTMENT AND BUSINESS SUPPORT JSC, CN=NC-CA SHA-256
Reason: I am the author of this document
Date: Friday, 28 April, 2023 4:53:35 PM

M.S.D.N: 0301154821 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Phan Dương Cửu Long

Phụ lục III
Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Hanoi, , 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh city Stock Exchange.

1/ Họ và tên */Full name:* **VŨ ĐÌNH ĐỘ**

2/ Giới tính/Sex: **Nam**

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:*

4/ Nơi sinh/Place *of birth:*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*

Ngày *cấp/Date of issue:* Nơi cấp/*Place of issue* **Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**

6/ Quốc *tịch/Nationality:* **Việt Nam**

7/ Dân tộc/*Ethnic:* **Kinh**

8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence*

9/ Số điện/*Telephone number:*

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* **Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* **Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:*

+ Thành viên Hội đồng quản trị - **Công ty Cổ phần Đầu tư ngành nước DNP**

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị – **Công ty Cổ phần Tasco;**

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị – **Công ty Cổ phần DNP Holdings;**

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị – **Công ty Cổ phần Savico Hà Nội;**

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị – **Công ty Cổ phần SVC Holdings.**

14/ Số CP nắm giữ: **36.034.482 cổ phiếu** chiếm **54,08%** vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* **36.034.482** *shares, accounting for* **54,08** *% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* **36.034.482 cổ phiếu**

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* **0 cổ phiếu**

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* **Không có**

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant:*

---

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ *NSH No.*	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address/ Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SVC	**Vũ Đình Độ**		**Chủ tịch Hội đồng quản trị**		CCCD			**Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư**		0	0%				
1.01	SVC	Đỗ Thị Thu Quyên			Mẹ	CMND			Công an tỉnh Bắc Giang		0	0%				
1.02	SVC	Vũ Đức Tuệ			Bố	CMND			Công an tỉnh Bắc Giang		0	0%				
1.03	SVC	Vũ Mạnh Đức			Anh trai	CMND			Công an tỉnh Bắc Ninh		0	0%				
1.04	SVC	Vũ Thị Thu			Chị gái	CMND			Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư		0	0%				

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ *NSH No.*	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address/ Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
1.05	SVC	Vũ Bích Thủy			Chị gái	CMND			Bắc Giang		0	0%				
1.06	SVC	Ngô Đức Hòa			Anh rể				Bắc Giang		0	0%				
1.07	SVC	Nguyễn Thị Hạnh			Vợ	CMND			Công an thành phố Hà Nội		0	0%				
1.08	SVC	Vũ Đình Chí Dũng			Con						0	0%				
1.09	SVC	Vũ Đình Trung			Con						0	0%				
1.10	SVC	Vũ Nguyễn Thảo Nguyên			Con						0	0%				
1.11	SVC	Nguyễn Đức Tuyên			Bố vợ	CMND			Công an tỉnh Bắc Giang		0	0%				
1.12	SVC	Nguyễn Thị Cẩm			Mẹ vợ	CMND			Công an tỉnh Bắc Giang		0	0%				
1.13	SVC	Công ty Cổ phần Đầu tư Ngành nước DNP			Ông Vũ Đình Độ giữ chức vụ Thành viên HĐQT	GCNDKDN	2400813885	26/04/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang	Thôn Cán, Xã Hương Sơn, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	0	0%				
1.14	SVC	Công ty Cổ phần Tasco			Ông Vũ Đình Độ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0600264117	26/12/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 1 và Tầng 20 Tòa nhà Tasco, Lô HH2-2, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%				
1.15	SVC	Công ty Cổ phần DNP Hodings			Ông Vũ Đình Độ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	3600662561	02/01/2004	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai	Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	0	0%				
1.16	SVC	Công ty Cổ phần Savico Hà Nội			Ông Vũ Đình Độ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0102305191	19/06/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 7 và số 9, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 17, Phường Gia Thuỵ, Quận Long Biên, Hà Nội	0	0%				
1.17	SVC	Công ty Cổ phần SVC Hodings			Ông Vũ Đình Độ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo Pháp luật	ĐKKD	0109793371	27/10/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 20 Tòa nhà Tasco, Lô HH2-2, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	18.017.241	54,07%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* **Không có**

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* **Không có**

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Vũ Đình Độ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CURRICULLUM VITAE*

Kính gửi: CÔNG TY CP DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN

To:.....

1. Họ và tên */Full name: TRẦN QUANG TRƯỜNG*
2. Giới tính/Sex: Nam .....
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 19/09/1965
4. Nơi sinh/Place of birth: TP. Hồ Chí Minh
5. Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/ ID card No./Passport No.: 079065009524
6. Ngày cấp/Date of issue: 21/12/2021 Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH
7. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
8. Dân tộc/Ethnic: Kinh
9. Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 152F Lộ Tẻ, P. Tân Tạo A, Quận Bình Tân, TP.HCM
10. Số điện/Telephone number:0966877979
11. Địa chỉ email/Email: truongtq@benthanhgroup.com
12. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin*/ Organisation's name subject to information disclosure rules:* .....
13. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an organization subject to information disclosure:
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:
15. Số CP nắm giữ: ..... chiếm.....% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning *shares* ....., *accounting for ..... % of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu*/Owning on behalf of (the State/strategic investor/ other organisation):* .....

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* .....

16. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ Other owning commitments (if any):
17. Danh sách người có liên quan của người khai [*] */List of affiliated persons of declarant:*

[*] Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/ Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address *l Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Công ty CP Vật Tư Bến Thành		Chủ tịch HĐQT		ĐKKD	0302239482	17/12/2021	Sở KHĐT TP.HCM				2021			
2		Công ty CP Vàng Bạc Đá Quý Bến Thành		Thành viên HĐQT		ĐKKD	0300847936	21/03/2022	Sở KHĐT TP.HCM				2021			
3		Công ty CP Du Lịch Bến Thành Non Nước		Thành viên HĐQT		ĐKKD	0400403042	27/10/2022	Sở KHĐT TP.Đà Nẵng				2021			
4		Công ty TNHH Bến Thành – Sao		PCT HĐTV		ĐKKD	0312617567	28/09/2018	Sở KHĐT TP.HCM				2022			

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address *l Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
		Thủy														
5		Công ty CP Ô Tô Bắc Âu		Trưởng BKS		ĐKKD	0313532348	19/10/2022	Sở KHĐT TP.HCM				2021			
6		Tổng Công ty Bến Thành		Trợ lý Ban điều hành		ĐKKD	0301151147	13/03/2023	Sở KHĐT TP.HCM				2020			
7		Trần Thị Quý			Vợ	CCCD										
8		Trần Thị Mỹ Nhi			Con	CCCD										
9		Trần Gia Huy			Con	CCCD										

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address *l Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
10		Trần Đình Thao			Anh ruột	CCCD										
11		Trần Đình Thảo			Em ruột	CCCD										
12		Trần Thị Thanh Huyền			Em ruột	CCCD										
13		Trần Thị Thu Hằng			Em ruột	CCCD										
14		Trần Quang Thuận			Em ruột	CCCD										
15		Trần Anh Tuấn			Em ruột	CCCD										

18. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có)/Related interest with company (if any):
19. Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty (nếu có)/ *Interest in conflict with company (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

TRẦN QUANG TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày …. tháng ... năm 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CURRICULLUM VITAE*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn

To:.....

1. Họ và tên */Full name:* **TRẦN XUÂN ÁNH**
2. Giới tính/Sex: Nam
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 15/10/1970
4. Nơi sinh/Place of birth: Thái Bình
5. Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/ ID card No./Passport No.: 034070021729
6. Ngày cấp/Date of issue 22/12/2021 Nơi cấp/Place of issue Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
7. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
8. Dân tộc/Ethnic: Kinh
9. Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 247/2B Nguyễn Thái Bình, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. HCM
10. Số điện/Telephone number: 0903 874 434
11. Địa chỉ email/Email: anhtx@benthanhgroup.com
12. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin*/ Organisation's name subject to information disclosure rules:* .....
13. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an organization subject to information disclosure:
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

    + Giám đốc Kiểm toán nội bộ- Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV

    + Chủ tịch HĐQT Công ty CP XNK Giày Dép Nam Á

    + Thành viên HĐQT Công ty CP Thương mại Phú Nhuận
15. Số CP nắm giữ: ..... chiếm.....% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning *shares* ....., *accounting for ..... % of charter capital, of which:*

    + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu*/Owning on behalf of (the State/strategic investor/ other organisation):* .....

    + Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* .....
16. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ Other owning commitments (if any):

17. Danh sách người có liên quan của người khai [*] */List of affiliated persons of declarant:*
18. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có)/Related interest with company (if any):
19. Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty (nếu có)/ *Interest in conflict with company (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Trần Xuân Ánh

[*] Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019/ Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address *l Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trần Huy Ưởng			Cha ruột	Không có				Thái Hưng, Thái Thụy, Thái Bình						Sinh năm 1935
2		Trần Huy Dương			Anh ruột	CCCD	034060010420	10/04/2021	CỤC CẢNH SÁT QLHC về TTXH	28A Nguyễn Thị Huỳnh, P.8, Phú Nhuận, TP.HCM						
3		Trần Thị Huệ			Chị ruột	CCCD	034166014582	04/05/2021	CỤC CẢNH SÁT QLHC về TTXH	Thôn Ái Quốc, Nam Thanh, Tiền Hải, Thái Bình						
4		Dương Thị Bích Sơn			Vợ	CCCD	048174000132	11/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	247/2B Nguyễn Thái Bình, phường 04, quận Tân Bình, TP.HCM						

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address *l Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
5		Trần Bích Trâm			Con gái	CCCD	077303000037	04/5/2017	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	247/2B Nguyễn Thái Bình, phường 04, Tân Bình, TP.HCM						
6		Trần Xuân Quý			Con trai	Còn nhỏ										Sinh năm 16/6/2010
7		Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV			Giám đốc Kiểm toán nội bộ	ĐKKD	0301151147	23/7/1981	Sở KH&ĐT HCM	27 Nguyễn Trung Trực, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM			01/2023		Bổ nhiệm	
8		Công ty CP XNK Giày Dép Nam Á			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0301441110	02/1/2004	Sở KH&ĐT HCM	127 Hồng Hà, P.9, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM			19/4/2023		Bổ nhiệm	
9		Công ty CP Thương mại Phú Nhuận			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0301428617	11/6/2004	Sở KH&ĐT HCM	314-316-318 Phan Đình Phùng, P.1, Q.PN			21/4/2023		Bổ nhiệm	

Phụ lục III
Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Hanoi , , 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh city Stock Exchange .

1/ Họ và tên */Full name:* **BÙI THÀNH VIỆT**

2/ Giới tính/Sex: **Nam**

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:*

4/ Nơi sinh/Place *of birth:*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):*

Ngày *cấp/Date of issue:* Nơi cấp/*Place of issue* **Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH**

6/ Quốc *tịch/Nationality:* **Việt Nam**

7/ Dân tộc/*Ethnic:* **Kinh**

8/ Địa chỉ thường *trú/Permanent residence*

9/ Số điện/*Telephone number:*

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* **Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* **Thành viên Ban Kiểm soát**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức *khác/Positions in other companies:* **Không có**

14/ Số CP nắm giữ: **0 cổ phiếu** chiếm **0%** vốn điều lệ, trong *đó/ Number of owning shares* **0** *shares, accounting for* **0** *% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* **0 cổ phiếu**

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual:* **0 cổ phiếu**

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* **Không có**

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* */List of affiliated persons of declarant:*

---

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ *NSH No.*	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address/ Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi c (về v không số G NSH các g chi khá *Not (i.e. in poses: of a N No. c othe note*
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	SVC	**Bùi Thành Việt**		**Thành viên Ban Kiểm soát**		CCCD			**Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH**		0	0%				
1.01	SVC	Vũ Thị Yến			Mẹ	CCCD			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				
1.02	SVC	Bùi Mạnh Tám			Bố	CCCD			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				
1.03	SVC	Bùi Việt Linh			Em gái	CCCD			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				
1.04	SVC	Phạm Ngọc Xuyên			Em rể	CCCD			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				
1.05	SVC	Nguyễn Thị Thuỳ Chi			Vợ	CCCD			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				
1.06	SVC	Bùi Hà Thư			Con						0	0%				
1.07	SVC	Bùi Việt Anh			Con						0	0%				

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ *Relationship with the company/ internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type *of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ *NSH No.*	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address/ Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi c (về v không số Gi NSH các g chi khá *Not (i.e. in poses of a N No. c othe note*
1.08	SVC	Bùi Nguyễn Lê Vũ			Con						0	0%				
1.09	SVC	Nguyễn Văn An			Bố vợ	CCCD			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				
1.10	SVC	Lê Thị Thuý			Mẹ vợ	CMND			Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH		0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu *có)/Related interest with public company, public fund (if any):* **Không có**

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* **Không có**

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Bùi Thành Việt